

Số: 150/2018/QĐST-HNGĐ

Phan Rang-Tháp Chàm, ngày 24 tháng 7 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 185/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Khu phố 8, thị trấn Ph, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Bị đơn: Bà Lê Thị Kim Tr, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Số 34/23 đường Cao Thắng, khu phố 3, phường Đ, Tp. P, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa :

Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1994.

Và bà Lê Thị Kim Tr, sinh năm 1996.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Về con chung: Ông Nguyễn Đức T có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Nguyễn Đức Thiên A, sinh ngày 26/3/2013; Nguyễn Đức Tuấn L, sinh ngày 27/10/2016. Bà Lê Thị Kim Tr cấp dưỡng nuôi 2 con mỗi tháng 2.000.000đồng (Hai triệu đồng), tức 1.000.000đồng/tháng/trẻ.

Thời gian cấp dưỡng được tính từ ngày quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi có khả năng lao động tự túc được.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Ông Nguyễn Đức T đồng ý nộp 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đồng án phí về cấp dưỡng nuôi con, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu tiền số 0015458 ngày 10/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm. Ông Nguyễn Đức T đã nộp đủ án phí.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất được quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự ”.

Nơi nhận:

- Các đương sự ;
- TAND tỉnh NT;
- VKSND tp.PR - TC;
- CCTHADS tp.PR - TC;
- UBND TT. Phước Dân, huyện Ninh Phước (Giấy CNKH số 113/2017, ngày 09/5/2017);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Anh Trang